

Số: / SKHCN-KHTC
V/v chủ trương nhiệm vụ chi thường
xuyên khoa học, công nghệ, đổi mới
sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026.

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028;

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 sửa đổi, bổ sung cập nhật kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469/KH-TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ các Văn bản của Sở Tài chính: Văn bản số 2309/STC-NSNN ngày 21/8/2025 và Văn bản số 2783/STC-HCSN ngày 29/8/2025 về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026 – 2028;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên các lĩnh vực: tiêu chuẩn đo lường chất lượng; an toàn bức xạ và hạt nhân; năng lượng nguyên tử; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; sở hữu trí tuệ; đổi mới sáng tạo; bưu chính, viễn thông và chuyển đổi số.

Nhằm thúc đẩy triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ kính đề xuất UBND tỉnh phê duyệt chủ trương các nhiệm vụ chi thường xuyên lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 (*Danh mục chi tiết kèm theo*) làm cơ sở để Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các bước tiếp theo đúng quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Đính kèm: Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương nhiệm vụ.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VP, KHTC.

Phạm Văn Trinh

DANH MỤC NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN NĂM 2026
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

TT	Nhiệm vụ	Cơ sở đề xuất
I	HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ	
1	Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng:	
1.1	Hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia (sơ tuyển địa phương).	Thông tư số 27/2019/TT-BKHCN ngày 26/12/2019 của Bộ KH&CN.
1.2	Tổ chức các hội nghị, tập huấn, khóa đào tạo và hoạt động kiểm tra về Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
1.3	Đề án Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; gồm các nhiệm vụ chính theo Kế hoạch: + Hội nghị, khóa đào tạo Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng chương trình Đảm bảo đo lường. + Khảo sát thu thập thông tin, số liệu và báo cáo thực trạng đo lường tại các đơn vị; Đề xuất lựa chọn một số đơn vị đủ điều kiện tham gia xây dựng chương trình đảm bảo đo lường. + Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện chương trình đảm bảo đo lường tại các đơn vị đủ điều kiện được lựa chọn.	Kế hoạch số 10979/KH-UBND ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
1.4	Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc gồm các nhiệm vụ chính theo Kế hoạch: + Tổ chức Hội nghị, tập huấn về truy xuất nguồn gốc. + Khảo sát thực trạng thu thập thông tin quy trình sản xuất – kinh doanh hiện hữu	Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

	của từng nhóm sản phẩm. + Xây dựng quy trình truy xuất nguồn gốc phù hợp tiêu chuẩn TCVN 12850:2019. + Triển khai giải pháp truy xuất nguồn gốc mã QR có tích hợp hệ chiếu số sản phẩm. + Kết nối hệ thống với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc Quốc gia. + Chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn TCVN 12850:2019 + Hội nghị tổng kết, báo cáo kết quả nhiệm vụ.	
1.5	Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030, gồm các nhiệm vụ chính theo Kế hoạch: + Triển khai hoạt động thành lập và duy trì hoạt động của CLB NSCL. + Tổ chức đào tạo tập huấn, bồi dưỡng về NSCL. + Hỗ trợ theo Nghị quyết 20/2020/NQ-HĐND.	Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ.
1.6	Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về “đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo”. Nhiệm vụ chính Theo Kế hoạch gồm: + Đẩy mạnh tuyên truyền và nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp, cơ quan, đơn vị và người dân về tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng. + Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn và cập nhật kiến thức hằng năm về chuyên môn, nghiệp vụ công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng cho công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước; qua đó nâng cao vai trò, ý nghĩa của việc sản xuất, tiêu dùng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng.	Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.7	Thực hiện theo chức năng về quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng. + Khảo sát, đánh giá chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường. + Kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng; công tác phí, thuê xe. + Tham gia các Hội nghị, hội thảo, tập huấn và khóa đào tạo, trao đổi kinh nghiệm ... về lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.	

2	Hoạt động quản lý về an toàn bức xạ, hạt nhân gồm:	Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27/6/2025
2.1	Hoạt động hậu kiểm tại các cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và các thiết bị bức xạ chuyên dụng khác.	
2.2	Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân của tỉnh Đồng Nai.	
2.3	Đào tạo, tập huấn	
	Tổ chức các lớp đào tạo, hội nghị, hội thảo, bồi dưỡng, tập huấn về An toàn bức xạ, hạt nhân và năng lượng nguyên tử phục vụ công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đào tạo.	
	Tham gia các hội nghị, hội thảo, các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.	
3	Quản lý nhà nước về Sở hữu trí tuệ	
3.1	Đào tạo, tập huấn, hội nghị	Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.
	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, hội thảo, hội nghị... về Sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.	
	Tổ chức đoàn học tập kinh nghiệm về công tác quản lý sở hữu trí tuệ (quản lý CDĐL, NHTT, NHCN,); Tham dự hội thảo, hội nghị, tập huấn, đào tạo thuộc lĩnh vực SHTT.	
3.2	Kế hoạch triển khai hoạt động sáng kiến tỉnh Đồng Nai năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ; + Hội đồng công nhận sáng kiến. + Hội nghị hướng dẫn, phổ biến lập hồ sơ công nhận sáng kiến xét công nhận CSTĐ tại địa phương trong địa bàn tỉnh. + Thuê/mua dịch vụ CNTT phần mềm quản lý hoạt động sáng kiến. + Tập huấn sử dụng phần mềm quản lý hoạt động sáng kiến.	Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy. Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Nghị quyết số 161/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 10/09/2025 của UBND tỉnh. Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Bình Phước và Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

		Hướng dẫn số 3633/HD-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh.
3.3	Kế hoạch thực hiện Chiến lược Sở hữu trí tuệ và Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ, gồm nhiệm vụ chính theo Kế hoạch: + Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ dưới hình thức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. + Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ (hỗ trợ theo Nghị quyết 30/2022/NQ-HĐND).	Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy. Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai. Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh Đồng Nai. Kế hoạch số 279/KH-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.
4	Hoạt động quản lý Khoa học và công nghệ	
4.1	Công tác tổ chức quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ: + Quản lý chung nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ KHCN năm 2025, 2026, 2027.	Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 8/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai.
4.2	Hoạt động phát triển tổ chức khoa học và công nghệ; phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Văn bản số 2140/UBND-KGVX ngày 31/7/2025 về việc triển khai thực hiện kết luận số 05-TB/BCĐTW và các quy định hiện hành khác có liên quan.
4.3	Đào tạo, tập huấn	
	Tham gia đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, trao đổi học tập kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh, tham gia các hoạt động cho các cơ quan Trung ương, địa phương khác tổ chức trao đổi kinh nghiệm.	Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 3/10/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND tỉnh

		Đồng Nai; Nghị quyết số 160/2019/NQ -HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Đồng Nai và các quy định hiện hành khác có liên quan.
5	Hoạt động về lĩnh vực công nghệ (đánh giá, giám định, chuyển giao công nghệ, thẩm định công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ).	
5.1	+ Tổ chức điều tra, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất. + Triển khai, tham gia các nội dung về công nghệ (đánh giá, giám định, chuyển giao công nghệ, thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án. + Quy định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ Đồng Nai.	Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030. Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh Đồng Nai Quy định về nguyên tắc, điều kiện, nội dung, hình thức, hồ sơ và mức hỗ trợ hoạt động chuyển giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030. Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh Bình Phước Quy định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
5.2	Triển khai, tham gia các nội dung liên quan về nghiên cứu và phát triển công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ.	Luật Chuyển giao công nghệ; Kế hoạch số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh uỷ Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh.
6	Thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
6.1	Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về nghiên cứu khoa học cho công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	
6.2	Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng quản lý khoa học cho cán bộ, công chức, viên chức quản lý khoa học và công nghệ cấp tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan và các hội nghị triển khai công tác nghiên cứu khoa học cho các trường đại	

	học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, các tổ chức khoa học và công nghệ.	
6.3	Xây dựng, kết nối và phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh.	
6.4	Triển khai Đề án cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu	
6.5	Triển khai danh mục công nghệ quốc gia; xây dựng danh mục và triển khai ứng dụng, phát triển công nghệ chiến lược của tỉnh	
6.6	Xây dựng và triển khai Kế hoạch triển khai đề án phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao, nhất là cán bộ chuyên gia đầu ngành phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh	
6.7	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thúc đẩy nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông qua các quỹ đầu tư của tỉnh và các quỹ R&D của các doanh nghiệp, các tổ chức R&D và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	
6.8	Thực hiện các hoạt động nhằm thúc đẩy liên kết 3 nhà (Nhà nước- nhà trường- doanh nghiệp) về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
6.9	Đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các trường đại học, viện nghiên cứu, các địa phương, quốc gia có trình độ có trình độ khoa học và công nghệ, nhất là với công nghiệp công nghệ chiến lược của tỉnh	
II	ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	
1	Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp về thông tin, tuyên truyền.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;
2	Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, các nhiệm vụ chính theo Kế hoạch: + Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;

	cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ các sở, ban, ngành và địa phương. + Khóa đào tạo từ cơ bản đến nâng cao dành cho đội ngũ cố vấn khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo. + Chương trình huấn luyện nâng cao năng lực về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho startup, doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME). + Chương trình ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Đồng Nai.
3	Triển khai các nhiệm vụ và giải pháp phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;
4	Triển khai nhiệm vụ và giải pháp hoạt động kết nối mạng lưới khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;
5	Triển khai nhiệm vụ và giải pháp hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;
6	Công tác quản lý, hoạt động chung để triển khai hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;
7	Tổ chức đoàn học tập về hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai;
8	Chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII). + Hội nghị triển khai chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026. + Thu thập, tổng hợp, xử lý, cập nhật cơ sở dữ liệu và tài liệu minh chứng chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai + Tham quan học tập kinh nghiệm triển khai Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tại các tỉnh/thành phố triển khai có hiệu quả. + Tham dự Lễ công bố báo cáo Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức. + Tham gia Hội thảo, hội nghị, đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm thuộc lĩnh vực đổi mới sáng tạo.	Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ. Văn bản số 1038/BKH-CN-ĐP ngày 28/3/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Văn bản số 3270/UBND-KGVX ngày 01/4/2024 của UBND tỉnh, Văn bản số 4903/UBND-KGVX ngày 06/5/2024 của UBND tỉnh. Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh.

	+ Xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo (PII) tỉnh Đồng Nai năm 2025.	
9	Kế hoạch triển khai các nội dung khoa học công nghệ thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026: + Tổ chức hướng dẫn các chủ thể OCOP xây dựng hồ sơ tham gia Chương trình OCOP. + Tham gia Hội đồng, phân hạng OCOP tại các xã, phường. + Tập huấn, đào tạo về các nội dung khoa học công nghệ thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Chỉ thị 46-CT/TU ngày 27/6/2019 của Tỉnh ủy. Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND tỉnh.
10	Khảo sát, tổng hợp dữ liệu làm cơ sở báo cáo các mục tiêu theo Kế hoạch hành động số 469-KH/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai.	Kế hoạch hành động số 469-KH/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai, Kế hoạch 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND tỉnh.
11	Xây dựng Đồ án Quy hoạch Phân khu 1/2000 Khu Đổi mới sáng tạo.	Thông báo kết luận số 120/TB-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh về nghe cáo cáo công tác lập quy hoạch phân khu, quy hoạch cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
III	CHUYỂN ĐỔI SỐ	
1	Thuê phần mềm quản lý văn bản và điều hành giai đoạn 2026.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 Sửa đổi, bổ sung cập nhật kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469/KH-TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về độ phát phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
2	Thuê hệ thống phần mềm hợp không giấy trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026.	
3	Thuê hệ thống giải quyết TTHC.	
4	Thuê hạ tầng, quản trị vận hành hệ thống tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh 2026.	
5	Thuê phần mềm lắng nghe mạng xã hội.	
6	Thuê hệ thống nền tảng giao tiếp Chính quyền – công dân bao gồm điện thoại viên	

	tổng đài 1022, phần mềm 1022 và ứng dụng công dân.	
7	Thuê phần mềm, ứng dụng tại trung tâm Giám sát Điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh.	
8	Thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng cho các cơ quan giai đoạn 2026.	
9	Thuê dịch vụ bảo trì, vận hành công thông tin điện tử tỉnh và các trang thành phần của các sở, ban, ngành, 95 xã/phường, gia hạn ssl, spam-mail, tên miền; nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng, mua sắm thiết bị, module mở rộng, sửa chữa, thay thế các hệ thống, thiết bị.	
10	Thuê hệ thống IDP và dịch vụ CNTT quản trị vận hành hệ thống trực liên thông tỉnh Đồng Nai.	
11	Thuê Dịch vụ Triển Khai AI trên phân hệ phần mềm một cửa điện tử để hỗ trợ cán bộ, công chức, nhất là công chức cấp xã về thẩm quyền, quy trình xử lý hồ sơ cho từng thủ tục hành chính.	
12	Thuê Dịch vụ Triển khai AI trên Hệ thống quản lý văn bản, điều hành công việc.	
13	Thuê dịch vụ chuẩn hóa CSDL ngành đồng bộ, kết nối về Kho dữ liệu số, cổng dữ liệu mở.	
14	Thuê phần mềm trung tâm điều hành thông minh cấp xã (phần mềm IOC) 85 xã/phường.	
15	Nâng cấp hệ thống phần mềm thông tin báo cáo (LRIS).	
16	Chuyển dữ liệu hệ thống QLVB từ các hệ thống cũ.	
17	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, tuyên truyền	
	Triển khai Đào tạo, tập huấn kỹ năng số, ứng dụng AI, chuyên gia CDS.	
	Hội nghị, hội thảo về công tác chuyển đổi số.	
18	Triển khai các chiến dịch về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.	

19	Tổ chức Hội thi kỹ năng chuyển đổi số cho các thành viên Tổ CNCDS trên địa bàn tỉnh.	
20	Hoạt động Ban chỉ đạo Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh	
21	BUƯ CHÍNH; VIỄN THÔNG; TÀN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN	
21.1	Kiểm tra bưu chính.	Kế hoạch kiểm tra hàng năm của Sở (kế hoạch ban hành vào Quý 4/2025). Điều 12 Nghị định 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành
21.2	Kiểm tra Viễn thông.	Kế hoạch kiểm tra hàng năm của Sở (kế hoạch ban hành vào quý 1/2026. Điều 12 Nghị định 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành
21.3	Điều tra sản lượng bưu chính công ích.	Thông tư số 23/2016/TT-BTTTT ngày 02/11/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều tra sản lượng giá cước bình quân đối với dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công ích trong hoạt động phát hành báo chí. Điều 12 Nghị định 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành.
21.4	Kế hoạch tập huấn lãnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện.	Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết thủ tục hành chính ngành khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh; Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
21.5	Triển khai Kế hoạch hạ tầng số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030, định hướng 2040.	Quyết định số 921/QĐ-BKHCN ngày 18/5/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
21.6	Hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và tần số vô tuyến	

	điện (đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, trao đổi học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, tham gia các hoạt động do các cơ quan Trung ương, địa phương khác tổ chức.	
IV	NHIỆM VỤ DO CẤP THẨM QUYỀN GIAO CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP (TRỰC THUỘC)	
1	TRUYỀN THÔNG KH, CN	
1.1	Xuất bản bản tin Khởi nghiệp Đồng Nai.	Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 14/5/2025; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.2	Xuất bản bản tin điện tử về công nghệ thiết bị mới.	Quyết định số 1158/QĐ-TTg ban hành Chương trình phát triển thị trường KH&CN quốc gia đến năm 2030.
1.3	Xuất bản bản tin: Khoa học và Công nghệ; Kiến thức Khoa học và Công nghệ phục vụ nông thôn mới; Hoạt động ứng dụng và Đổi mới sáng tạo.	Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch 169/KH-UBND ngày 14/5/2025; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.4	Xây dựng và vận hành sàn giao dịch công nghệ thiết bị trực tuyến.	Quyết định số 1158/QĐ-TTg ban hành Chương trình phát triển thị trường KH&CN quốc gia đến năm 2030.
1.5	Xây dựng và cập nhật các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ.	Kế hoạch số 6060/KH-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.6	Xây dựng cơ sở dữ liệu phim hoạt động khoa học công nghệ.	Kế hoạch 169/KH-UBND ngày 14/5/2025; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.7	Phát triển cổng thông tin điện tử Khoa học và Công nghệ Đồng Nai và cổng thông	Kế hoạch 169/KH-UBND ngày 14/5/2025; Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày

	tin điện tử khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh.	12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.8	Cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương.	Thông tư 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ KH&CN.
1.9	Báo cáo thông tin về ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và báo cáo thông kê về Khoa học và Công nghệ.	Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/06/2014 của Bộ KH&CN và Thông tư 11/2023/TT-BKHCN ngày 26/06/2023 của Bộ KH&CN. Thông tư số 15/2018/TT-BKHCN ngày 15/11/2018 của Bộ KH&CN
1.11	Xây dựng CSDL thông tin và truyền thông khoa học và công nghệ (Xây dựng nội dung thông tin chuyên ngành cập nhật lên Trang Fanpage và Zalo Sở Khoa học và Công nghệ; Xây dựng dữ liệu hình ảnh hoạt động, sự kiện... của ngành KH&CN).	Kế hoạch 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 sửa đổi bổ sung cập nhật kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469/KH-TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về độ phát phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.12	Triển khai công tác thông tin, tuyên truyền theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và các Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND, Sở KH&CN.	Kế hoạch 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 sửa đổi bổ sung cập nhật kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 469/KH-TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về độ phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.
1.13	Tổ chức giải thưởng sản phẩm truyền thông khoa học và công nghệ Đồng Nai.	- Điểm b mục 1, phần III, kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai. - Mục 1, phần III, kế hoạch số 32/KH-SKHCN ngày 28/8/2025

		của Sở Khoa học và Công nghệ.
2	CHUYỂN ĐỔI SỐ	
2.1	Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (Vận hành, bảo trì Hệ thống Mail Đồng Nai; Vận hành hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống lắng nghe mạng xã hội; Hệ thống ứng cứu khẩn cấp SOC; Phần mềm quản trị và cấp phát tên miền dongnai.gov.vn; Vận hành Các hệ thống giám sát tại Trung tâm dữ liệu (DC) tỉnh....).	Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành cho các cơ quan đảng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Quyết định số 57/QĐ-STTTT ngày 01/06/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc giao Trung tâm CNTT tỉnh thực hiện: cấp, phát thư điện tử công vụ, chữ ký số, tên miền dongnai.gov.vn, mã định danh. Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai phần mềm Quản lý văn bản và điều hành cho các cơ quan đảng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Quyết định 1589/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 về việc định giá dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để làm cơ sở đặt hàng cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ. Văn bản số 738/SKHCN-CĐS ngày 05/8/2025 về việc giao nhiệm vụ quản trị vận hành Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh Đồng Nai sau sát nhập. Kế hoạch số 36/KH-SKHCN ngày 12/9/2025 về việc triển khai nhiệm vụ: Vận hành Hội nghị Truyền hình Trực tuyến.
2.2	Phát triển trang thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai.	Quyết định số 1003/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 31/3/2025 Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030.
3	ĐỔI MỚI SÁNG TẠO	

3.1	Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai.	Quyết định số 4661/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.
3.2	Tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm khoa học và công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị.	